

Số: 193/2017/QĐST- HNGĐ

Mang Thít, ngày 11 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 282/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Quốc T, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện Mang, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Võ Hồng H, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện Mang, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Quốc T và chị Võ Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Giao cháu Phan Thành N, sinh ngày 10/10/2001 và Phan Nhật L, sinh ngày 24/9/2012 cho nguyên đơn anh Phan Quốc T nuôi dưỡng, bị đơn chị Võ Hồng H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Hồng H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Anh Phan Quốc T tự nguyện đồng ý nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng ( Một trăm năm chục ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng ( Ba trăm ngàn đồng), là tiền tạm ứng án phí

nguyên đơn đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, theo biên lai thu số 0006160 ngày 09 tháng 11 năm 2017. Hoàn trả nguyên đơn Phan Quốc T số tiền 150.000 đồng ( Một trăm năm chục ngàn đồng ).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trương Tấn Đồng**